

STORES & EQUIPMENT

Category of stores and Equipment.	D E P O T							TOTAL
	Muong Phou-no	Aang Pa-bang	Sam Neua	Sai-lou	Along Lou-ang	Muong Sone	Muong Khoua	
Sponge	-	-	1	-	-	-	-	1
Roneo	-	-	1	-	-	-	-	2
Axe	-	-	11	-	-	-	-	11
Spake	-	-	3	-	-	-	-	9
Shovel	-	-	18	-	-	-	-	29
Pick	-	-	5	-	-	-	-	13
Sickle	-	-	6	-	-	-	-	17
RT 77/GRC 9	-	-	1	-	-	-	-	1
G.N. 58	-	-	1	-	-	-	-	1
G.C. 7	-	-	2	-	-	-	-	2
C.D. 1119	-	-	1	-	-	-	-	1
L.G. 2	-	-	1	-	-	-	-	1
L.G. 2 3	-	-	2	-	-	-	-	2
C.D. 1004	-	-	1	-	-	-	-	1
F.3. 90	-	-	1	-	-	-	-	1
A.N. 160	-	-	1	-	-	-	-	1

9) Signal Equipment



Loader Machine
 Gun 30
 FM BC 1308
 Receiver set
 BC 1308
 Rev G/N
 Receiver set
 Gash GP 820 U
 PL 840
 Receiver GORDON
 G.C. 7
 S/W unit
 G.N. 88
 301 No. 783
 301 No. 787
 Boy EXBA No. 784
 PL 8
 G.410
 CD 201
 JK 28
 R.30 B

Receiver set
 Gun 30
 FM BC 1308
 Receiver set
 BC 1308
 Rev G/N
 Receiver set
 Gash GP 820 U
 PL 840
 Receiver GORDON
 G.C. 7
 S/W unit
 G.N. 88
 301 No. 783
 301 No. 787
 Boy EXBA No. 784
 PL 8
 G.410
 CD 201
 JK 28
 R.30 B